

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2017/HSST
Ngày 04/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thùng Văn Liên.

2. Bà Lầu Thị Liên.

Thư ký ghi Biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Sao - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Giàng A Khở - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 54/2017/HSST ngày 07/6/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tẩn A K, sinh năm 1958; Giới tính: Nam; Sinh tại: huyện H, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản S, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Dao; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: Không; Con ông Tẩn Mìn P (đã chết) và bà Chảo A H. Bị cáo có vợ tên là Tẩn Mí H, sinh năm 1965, bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền sự, tiền án: Không.

Ngày 27/3/2017 bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện P cho tới nay về hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng - Luật sư cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Tẩn A K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Điện Biên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 08 giờ 25 phút, ngày 27/3/2017, tổ công tác Đoàn Biên Phòng N làm nhiệm vụ tại khu vực bản S, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên phát hiện Tẩn A K đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn về vi phạm pháp luật, tổ công tác kiểm tra hành chính đối với Tẩn A K, K sợ nên thả 01 gói nilong màu trắng xuống đất. Tổ công tác yêu cầu K nhặt lên mở ra bên trong có 05 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng đục (nghi là Hêrôn). Tổ công tác tiến hành lập biên bản

phạm tội quả tang thu giữ vật chứng đưa về cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Tẩn A K khai nhận: Số ma túy bị bắt quả tang trên là Hêrôin, Tẩn A K mua của người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ của người đó ở đâu, tại khu vực bản S, xã N ngày 21/3/2017 với số tiền là 150.000 đồng mục đích để sử dụng cho bản thân vì K là người nghiện ma túy.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định ngày 27/3/2017 của Công an huyện P xác định số Hêrôin thu giữ của Tẩn A K có trọng lượng là 0,26 gam (đã lấy mẫu giám định 0,11 gam, còn lại 0,15 gam).

Tại Bản kết luận giám định số: 343/GĐ-PC54, ngày 17/4/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng đục gửi giám định là Hêrôin*".

Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo Tẩn A K về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của BLHS tại Cáo trạng số: 37/QĐ-VKS-HS ngày 05/6/2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Tẩn A K phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS; điểm p khoản 1 Điều 46 và khoản 1 Điều 194 của BLHS, căn cứ điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội, hướng dẫn tại công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015 về áp dụng một số tình tiết có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015 và khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 đề nghị xử phạt bị cáo: Tẩn A K từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù; tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là Hêrôin; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; không áp dụng án phí HSST đối với bị cáo vì gia đình bị cáo là hộ nghèo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ theo quy định của pháp luật giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo vì gia đình bị cáo là hộ nghèo, bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, nhận thức hiểu biết pháp luật còn hạn chế, tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Căn cứ vào điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 xử phạt bị cáo: từ 12 đến 18 tháng tù; Miễn án phí HSST cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người nghiện ma túy không có khả năng thi hành.

Bị cáo Tẩn A K nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa, bị cáo không có tranh luận gì và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và án phí HSST cho bị cáo.

Qua thẩm vấn công khai tại phiên toà bị cáo Tần A K đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P đã truy tố bị cáo, tại phiên tòa bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

XÉT THẤY

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng. Hồi 08 giờ 25 phút, ngày 27/3/2017, tổ công tác Đoàn Biên Phòng N làm nhiệm vụ tại khu vực bản S, xã N, huyện P, tỉnh Điện Biên phát hiện Tần A K đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn về vi phạm pháp luật, tổ công tác kiểm tra hành chính đối với Tần A K, K sợ nên thả 01 gói nilong màu trắng xuống đất. Tổ công tác yêu cầu K nhặt lên mở ra bên trong có 05 gói nhỏ chứa chất bột màu trắng đục là Hêrôin. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Do đó đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Tần A K phạm tội *Tàng trữ trái phép chất Ma túy* theo quy định tại Điều 194/BLHS.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Tần A K là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý đặc biệt các chất ma túy của Nhà nước, mặt khác hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã N, huyện P. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, để có ma túy sử dụng bị cáo đã mua ma túy tàng trữ để sử dụng, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã và đang đi ngược lại với chủ trương của Đảng, Nhà nước ta trong việc cấm trồng, sử dụng, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy. Vậy hành vi của bị cáo cần phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật để giữ vững kỷ cương của pháp luật góp phần đẩy lùi tội phạm ma túy trong xã hội và làm gương răn đe giáo dục các đối tượng khác đang và đã có hành vi như bị cáo nhưng chưa bị phát hiện, xử lý.

Xét nhân thân bị cáo: Tần A K xuất thân trong gia đình lao động nhưng không làm chủ được bản thân bị cáo nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi bị bắt giữ bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tại phiên toà bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, gia đình bị cáo là hộ nghèo. Đây cũng là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 46 của BLHS. Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và hướng dẫn tại công văn 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016; khoản 3 Điều 7 của BLHS năm 2015 về áp dụng một số tình tiết có lợi cho người phạm tội của BLHS năm 2015, khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015 khi quyết định hình phạt HĐXX sẽ xem xét. Xong cần xử lý bị cáo thật nghiêm minh trước pháp luật, bằng biện pháp cách ly bị cáo ra khỏi cuộc sống xã hội đời thường một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo bản thân trở thành người có ích cho chính bị cáo và gia đình bị cáo.

Trong hồ sơ vụ án Tẩn A K còn khai nhận đã mua Hêrôin của người không biết tên, địa chỉ của những người trên ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định.

Xét đề nghị của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS, Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội, khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, HĐXX xét chấp nhận đề nghị của người bào chữa đối với bị cáo tại phiên tòa.

Xét hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 5 Điều 194 của BLHS về hình phạt tiền HĐXX xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy phải đi chấp hành hình phạt tù. Vậy bị cáo không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt này đối với bị cáo.

Xét vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là Hêrôin.

Xét phần án phí: Tại phiên tòa bị cáo cung cấp giấy chứng nhận hộ nghèo số 208/BCĐ ngày 03/02/2017 của gia đình và đề nghị được miễn án phí HSST. Vậy HĐXX xét chấp nhận đề nghị của bị cáo theo quy định cho bị cáo.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tẩn A K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của BLHS và điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội; Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 và khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Tẩn A K 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 27/3/2017.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 76/BLTTHS tịch thu tiêu huỷ 0,15 gam Hêrôin (*Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P*).

4. Áp dụng Điều 99 của BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (04/7/2017)/.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV &THA-TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- VKSND huyện P;
- Đội ma túy Công an P;
- Cơ quan THAHS CA P;
- THA dân sự P;
- PC 81(THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Lưu. Hồ sơ VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thành

